

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST

Ngày: 14 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thành Quang;

Bà Lê Thị Chinh;

Ông Lê Văn Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Diệp Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Xuân Hiệu – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử ngày 03/5/2024, đối với bị cáo:

CHAMALÉA A, sinh năm: 1997, tại tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Raglai; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Chamaléa Vang (đã chết) và bà Chamaléa Thị N (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: 09/8/2023.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Chamaléa A:

1. Luật sư Phan H – Văn phòng L1, Đoàn luật sư tỉnh N.

Địa chỉ: Lô T Khu K, đường Đ, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Đỗ Thanh L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N.

Địa chỉ: Số A đường B, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1975.

Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Chamaléa Thị N1, sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Công T, sinh năm: 1963

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Kator Thị N2, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bà Chamaléa Á, sinh năm: 2001

Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Ông Pinăng H1, sinh năm: 1979

Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông Nguyễn Thanh N3, sinh năm: 1966

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

6. Ông Chamaléa B, sinh năm: 2001

Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

7. Anh Chamaléa S, sinh ngày: 12/12/2006

Đại diện hợp pháp: Bà Chamaléa Thị N1, sinh năm: 1980

Cùng nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

8. Ông Ngô Văn Q, sinh năm: 1967

Nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

9. Bà Nguyễn Đình Thúy P, sinh năm: 1971

Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/01/2023 gia đình của Chamaléa A tổ chức cúng rầy và ăn uống tại rầy ở thôn T, xã P, huyện B. Đến chiều tối mọi người về lại nhà tại thôn M, khi về nhà A uống thêm rượu rồi đi ngủ.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, A thức dậy nghĩ đến việc bỏ của gia đình trên rầy bị chém trước đó và nghi ngờ anh Nguyễn Văn C làm rầy sát bên cạnh chém nên A đã điều khiển xe mô tô biển số 93F1-5448 đi một mình lên rầy tại T để tìm đánh anh C.

Đến nơi, A để xe mô tô bên hông chòi và vào bếp lấy 01 cây rựa bằng kim loại không có cán, phần mũi cong đầu nhọn, kích thước (35,5 x 5,5)cm, lưỡi sắc, phần sống rựa dày 0,6cm đi qua rầy anh C rồi chọt ống dẫn nước sau chòi. Sau đó, A đi về phía trước chòi thấy anh C đang nằm ngửa ngủ trên võng. A đi đến phía bên hông trái anh C cách khoảng 1 mét, tay phải cầm cây rựa dơ lên xoay sống lưng rựa chém một nhát từ trên xuống trúng vào vùng đầu thái dương bên phải, bị đánh anh C đứng dậy la lên, A chém tiếp nhát thứ 2 trúng vào thái dương phải. Sau đó, anh C quay lưng bỏ chạy thì A chém ngang một cái từ phải qua trái trúng vào cẳng dưới bên trái và mắt trái của C, làm anh C ngã sấp xuống nền nhà chòi gây sây sát ở vùng tay và chân. Thấy vậy, A bỏ chạy vào bụi tre trước chòi đứng núp tại đó, còn anh C bỏ chạy ra hướng hồ Sông S1 rồi được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế B1.

Sau khi anh C bỏ chạy, A vào lại chòi rầy anh C, dùng rựa chọt võng treo ở bếp và gom một số đồ của anh C và châm lửa đốt rồi về nhà.

Hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực rầy của anh Nguyễn Văn C, thuộc thôn T, Phước Đ, có một căn chòi được làm bằng ván ép, mái lợp tôn... Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ Bắc qua Nam, từ Đông sang Tây ghi nhận:

Vị trí số (01) có 01 bàn gỗ loại xếp gấp có kích thước (0,7x0,5x0,48)m, được đặt ở trước mái hiên khu vực chòi, bên trên bàn gỗ có trải tấm bìa bằng vỏ thùng bia

Sai Gòn... Vị trí số (02) vùng vết dịch màu nâu đã khô kích thước (1,9x1,5)m... Vị trí số (03) là một phần đầu của dây võng bị cắt được cột cố định trên trục mái phía trước bên trái ở khu vực bếp, phần đầu võng làm bằng vải dù có hoa văn hình rắn ri được cột cao cách mặt nền là 01m... Vị trí số (04) là 01 kệ sắt có 04 tầng, có kích thước (0,4x0,4x1,17)m...tại vị trí tô có màu trắng có vết dịch màu nâu đã khô dạng phun tia trên diện kích thước (0,17x0,13)m.

Giấy chứng nhận thương tích số: 23/396-GCT/NT ngày 30/3/2023 của Bệnh viện tỉnh N xác định tình trạng thương tích của Nguyễn Văn C như sau:

- Sung nề, bầm tím hai mắt.
- Mắt trái nhìn mờ, đồng tử 2mm, phản xạ ánh sáng (+) không có thủy tinh thể (Rót thủy tinh thể vào dịch kính tiền phong) do chấn thương.
- Vết thương thái dương đỉnh tới trán – cung mày phải 15cm sâu sát xương lộ sọ khuyết, nhiều đất cát.
- Vết thương cằm trái 02cmx0,5cm; gián đoạn cung răng dưới.
- Đa vết thương xây xát từ cẳng chân đến bàn chân 02 bên mỗi vết KT (03x05)cm.
- Bầm tím mu bàn tay trái 02x02cm.

Tại bản kết luận giám định số: 85/TgT, ngày 19/04/2023 của Trung tâm Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

+ Vết thương hình vòng cung thái dương trán cung lông mày mắt phải sọ liên tốt phẳng di động kích thước (19 x 0,3)cm (trong đó vùng thái dương đỉnh có kích thước (11 x 0,3)cm (**02%**), vùng trán có kích thước (8 x 0,3)cm (**06%**).

+ Vùng trán phải thái dương đỉnh khuyết sọ lõm đáy chày chắc kích thước (7,5 x 3,5)cm (**20%**).

+ Hai mắt hết sung nề bầm tím, nhắm mở mắt bình thường, vận động nhãn cầu bình thường, nhìn rõ hai mắt (**00%**).

+ Vết thương cằm trái kích thước (1,7 x 0,2)cm (**03%**).

+ Mu bàn tay trái hết bầm tím không phát hiện dấu tích (**00%**).

+ Vết xây xát mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải kích thước (3,5 x 0,1)cm (**01%**).

+ Bàn chân phải không phát hiện dấu tích (**00%**).

+ Cẳng chân trái 1/3 giữa mặt trước có vết trầy da kích thước (3,6 x 0,1)cm (**01%**), mặt ngoài vết trầy da kích thước (4 x 0,1)cm (**01%**).

+ Bàn chân trái không phát hiện dấu tích (**00%**).

+ Cầm cân đối, vết mổ ngách lợi cằm kích thước (3,1 x 0,1)cm (**01%**).

- + Vết mổ thái dương đỉnh đầu phải kích thước (9 x 0,5)cm **(03%)**.
- + Gãy xương hàm dưới vùng cằm đã can tốt còn nếp vis cố định **(08%)**.
- + Mắt: + Thị lực: Mắt phải 5/10 kính lỗ 7/10

Mắt trái 7/10 kính lỗ không tăng

- + Đã phẫu thuật thủy tinh thể đặt IOL **(17,2%)**.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn C tại thời điểm giám định là 49% (Bốn mươi chín phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương: Các tổn thương đã giám định qua điều trị và sự phát triển lành sẹo nhận định do vật sắc tác động tạo nên và tổn thương hai mắt do tác động của vật tày tạo nên.

Tại kết luận giám định số: 06a/KL-HĐĐGTS, ngày 16/06/2023, của Hội đồng ĐGTS-TTHS huyện B kết luận: Tài sản của anh Nguyễn Văn C bị thiệt hại ngày 16/01/2023 là: 328.000đồng

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 cây rựa bằng kim loại, còn chui dao, không có cán, đầu mũi dao nhọn dạng móc, lưỡi dài 35,5cm, bản lưỡi nơi rộng nhất 5,5cm; 01 xe mô tô loại WAVE có biển số 93F1-5448 mà A sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn C yêu cầu bồi thường về mặt dân sự tổng cộng là 277.630.000đ, trong đó tiền thuốc điều trị thương tích: 12.030.000đ; xe đi lại: 4.600.000đ; công không lao động: 45.000.000đ; công người nuôi: 36.000.000đ và tổn thất tinh thần: 180.000.000đ. Bị cáo Chamaléa A đã bồi thường cho bị hại C số tiền 30.000.000đ. Bị hại C yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 247.630.000đ, bị cáo A đồng ý bồi thường theo quy định pháp luật.

* Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-P2 ngày 05 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố: bị cáo Chamaléa A về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo giống nội dung cáo trạng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm luận tội và tranh luận:*

Hành vi của bị cáo dùng hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào bị hại C ở những vùng trọng yếu của bị hại, nhằm tước đoạt tính mạng khi người bị hại không có mâu thuẫn gì với bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi

thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: bị cáo Chamaléa A phạm tội “Giết người”

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 - 10 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, áp dụng Điều 590, 591 của BLDS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Chamaléa A tiếp tục bồi thường tiền thuốc điều trị thương tích, công không lao động, công người nuôi, tiền xe đi lại và tổn thất tinh thần còn lại cho bị hại Nguyễn Văn C theo quy định pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa bằng kim loại không có cán, phần mũi cong đầu nhọn, kích thước (35,5 x 5,5)cm, lưỡi sắc, phần sống rựa dày 0,6cm, mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc 01 xe mô tô loại WAVE có biển số 93F1-5448 mà A sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng không có giấy tờ sở hữu hợp pháp, đề nghị giao lại cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh N tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

** Người bào chữa cho bị cáo:*

- Trợ giúp viên pháp lý: ông Đỗ Thanh L trình bày ý kiến:

Đồng ý với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo nhận thức được dùng rựa chém vào vùng đầu của bị hại là cố ý trực tiếp, tính côn đồ, xem thường tính mạng người khác.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế khó khăn. Có nhiều tính tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đủ điều kiện quyết định hình phạt giảm nhẹ, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: yêu cầu bồi thường của bị hại là quá cao, bị cáo không có tài sản để bồi thường, các khoản yêu cầu: bồi thường tổn thất tinh thần, công lao động, công nuôi bệnh là cao.

Đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị xem xét theo quy định pháp luật. Đề nghị miễn án phí đối với bị cáo.

- Luật sư Phan H trình bày ý kiến:

Việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội. Đồng tình với quan điểm của trợ giúp viên pháp lý. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật

hạn chế, có nhiều tính tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, có khoan hồng đối với bị cáo. Đề nghị hình phạt giảm nhẹ dưới mức đề nghị của viện kiểm sát. Về dân sự đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

- *Bị cáo nói lời sau cùng*: mong Tòa xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Về sự vắng mặt của người làm chứng:

Tại phiên tòa, vắng mặt Phạm Công T, Kator Thị N2, Pi Năng H1, Ngô Văn Q dù đã được triệu tập hợp lệ.

Xét thấy: sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Chamaléa A đã khai nhận hành vi phạm tội giống nội dung cáo trạng. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai bị hại, người làm chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ, nhận thấy là phù hợp, có đủ căn cứ để xác định:

Chỉ vì nghi ngờ không có căn cứ và đã uống rượu, bia, bị cáo Chamaléa A có hành vi dùng 01 cây rựa bằng kim loại, còn chui dao, không có cán, đầu mũi dao nhọn dạng móc, lưỡi dài 35,5cm, bản lưỡi nơi rộng nhất 5,5cm là hung khí nguy hiểm, chém ba nhát trúng vào vùng trán phải, cằm trái và mắt trái của anh Nguyễn Văn C, là vùng trọng yếu trên cơ thể của anh C, gây ra: Vết thương hình vòng cung thái dương trán cung lông mày mắt phải; Vùng trán phải thái dương đỉnh khuyết sọ lõm đáy chắc; Vết mổ thái dương đỉnh đầu phải, hai mắt phẫu thuật thủy tinh thể đặt IOL. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 49%.

[3] Hành vi của bị cáo Chamaléa A mang tính quyết liệt, nhằm tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn Văn C, khi anh C đang ngủ, bị cáo đã bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Việc anh C không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo Chamaléa A

do anh C được đưa đi cứu chữa kịp thời.

[3.1] Theo Án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại; Án lệ số 45/2021/AL về xác định: bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Và theo Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết người” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trường hợp này bị cáo phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

[3.2] Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

[3.3] Việc Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Chamaléa A về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo phải đánh giá là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn nên Hội đồng xét xử sơ thẩm cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Do đã áp dụng tình tiết phạm tội “Có tính chất côn đồ” là tình tiết định khung của tội “Giết người” nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nữa.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình bồi thường một phần thiệt hại dân sự cho bị hại Nguyễn Văn C; Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Mặc khác, bị cáo đã hoàn thành về mặt hành vi nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, là phạm tội chưa đạt đã hoàn thành nên cần áp dụng Điều 57 BLHS khi

quyết định về hình phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: thương tích của bị hại Nguyễn Văn C là hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo Chamaléa A gây ra nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh C.

Xét yêu cầu bồi thường của anh Nguyễn Văn C là chính đáng nhưng các khoản yêu cầu là cao, chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận những khoản chi phí hợp lý sau:

- Tiền thuốc, viện phí điều trị thương tích (theo hóa đơn): 12.030.000đ;
- Tiền xe ra vào viện, đi thành phố Hồ Chí Minh điều trị: 4.600.000đ;
- Thu nhập bị mất do không lao động được: 45.000.000đ;
- Tiền công người nuôi bệnh: 36.000.000đ;
- Tổn thất tinh thần (50 tháng lương cơ sở): 90.000.000đ.

Tổng cộng là: 187.630.000đ.

Bị cáo Chamaléa A đã bồi thường cho bị hại 30.000.000đ. Buộc Chamaléa A tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn C 157.630.000đ.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 cây rựa bằng kim loại, còn chui dao, không có cán, đầu mũi dao nhọn dạng móc, lưỡi dài 35,5cm, bản lưỡi nơi rộng nhất 5,5cm. Đây là công cụ bị cáo Chamaléa A sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 xe mô tô biển số 93F1-5448 Chamaléa Ang sử dụng làm phương tiện đi đến nơi thực hiện phạm tội. Quá trình điều tra, Chamaléa A khai nhận đã mua tại Lâm Đồng nhưng không có giấy đăng ký xe, chưa xác định được quyền sở hữu nên giao cho Công an tỉnh N tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi hủy hoại tài sản của Chamaléa A, gây thiệt hại 328.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã có văn bản chuyển cho Công an huyện B xử lý theo thẩm quyền. Ngày 29/01/2024 Công an huyện B đã có quyết định số 06/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Chamaléa Ang là đúng quy định của pháp luật.

[10] Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Chamaléa A có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng đồng bào dân tộc

thiếu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Chamaléa A phạm tội “Giết người”.
- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 54, 57 Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo Chamaléa Ang 09 (Chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 09/8/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 590, 591, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Chamaléa A có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại về dân sự cho bị hại Nguyễn Văn C 157.630.000đ (Một trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa bằng kim loại, còn chui dao không có cán, đầu mũi dao nhọn dạng móc cong (hình khum), lưỡi dao dài 35,5 cm, bản lưỡi nơi rộng nhất 5,5cm, dao được niêm phong trong túi nilong ký hiệu NS1 2114202 bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Phạm Sỹ H2, Kiểm sát viên Tạ Yên D, Nguyễn Hoàng T1 và Chamaléa A.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 3 năm 2024.

- Giao 01 xe mô tô loại WAVE, hiệu Honda, biển số 93F1-5448, kiểu dáng Dream, màu tím, số máy LC150FM00102591 (Theo biên bản tạm giữ ngày 17/01/2023) cho Công an tỉnh N tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của

pháp luật.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2024.

- Về án phí: Bị cáo Chamaléa A được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14 - 5 - 2024).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- PV 27; VP CSĐT;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Bách